

Em còn nhớ: Kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược 1945-1954

Việt Nam 1945-1946

2. Trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đứng trước những khó khăn, thử thách nào?

.....

.....

.....

3. Khó khăn nghiêm trọng nhất của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

.....

4. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, những thế lực ngoại xâm nào có mặt ở Việt Nam từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc?

.....

5. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, lực lượng Đồng minh nào vào Việt Nam giải giáp quân đội Nhật ở phía Nam vĩ tuyến 16?

.....

6. Sau khi nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời, các thế lực ngoại xâm và nội phản đều có âm mưu

.....

7. Khó khăn nghiêm trọng nhất của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

.....

8. Kẻ thù nguy hiểm nhất của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong năm đầu sau ngày Cách mạng tháng Tám (1945) thành công là

.....

9. Một trong những thuận lợi của cách mạng Việt Nam sau ngày Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công là gì?

Nhân dân.....

Nhân dân.....

10. Hoạt động nào sau đây diễn ra trong giai đoạn 1945-1946 ở Việt Nam?

Tổng tiến công.	Đấu tranh ngoại giao.	gửi yêu sách về dân sinh, dân chủ.
Hũ gạo cứu đói.	Chống độc quyền xuất cảng lúa gạo.	lập căn cứ địa cách mạng trong cả nước.
tiến hành chiến tranh du kích cục bộ.	biểu tình đưa yêu sách về dân chủ.	đọc Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.
Ký hiệp ước đình chiến.	Biểu tình có vũ trang tự vệ.	Tổng tuyển cử bầu Quốc hội.
Tuần lễ vàng.	Đấu tranh đòi giảm sưu, giảm thuế.	Lập Khu giải phóng Việt Bắc.
khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền.	xây dựng bộ đội địa phương.	công bố Chi thị Toàn dân kháng chiến.
Tăng gia sản xuất.	Chống độc quyền cảng Sài Gòn.	Phá áp chiến lược.
Khởi nghĩa từng phần.	Thực hành tiết kiệm.	biểu tình đưa yêu sách về dân sinh.
Tổng khởi nghĩa.	đọc bản Tuyên ngôn Độc lập.	Bầu cử hội đồng nhân dân các cấp.
mít tinh kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động.	Mở lớp bình dân học vụ.	Lập các Xô viết ở nhiều thôn, xã.
Xây dựng chính quyền cách mạng.	Đồng khởi.	Phát động Tuần lễ vàng.
phát triển dân quân du kích.	Phá kho thóc, giải quyết nạn đói.	thành lập bộ đội chủ lực.
Chiến tranh biên giới.	phát lệnh Tổng khởi nghĩa.	Tiến hành Đôit mới.
Chấn hưng nội hóa, bài trừ ngoại hóa.	Tiến công chiến lược.	Thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

11. Trong hơn một năm kể từ ngày Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, Nhân dân Việt Nam đã

- A. tiến hành giải quyết nạn đói. B. ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất.
C. tiến hành công nghiệp hóa đất nước. D. tiến hành hiện đại hóa đất nước.

12. Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đề ra biện pháp cấp thời nào để giải quyết nạn đói sau ngày Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công?

- A. Tiến hành cải cách ruộng đất. B. Đẩy mạnh tăng gia sản xuất.
C. Tổ chức quyên góp thóc gạo. D. Vận động xây dựng “Quỹ độc lập”.

13. Sau khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, để giải quyết căn bản nạn đói ở Việt Nam, chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi

- A. “Người cày có ruộng”. B. “Tăng gia sản xuất”.
C. “Phá kho thóc, giải quyết nạn đói”. D. “Nhường cơm sẻ áo”.

14. Ngày 8 - 9 - 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh thành lập Nha Bình dân học vụ để thực hiện nhiệm vụ gì?

- A. Khai giảng các bậc học. B. Cải cách giáo dục. C. Bổ túc văn hóa. D. Chống giặc đói.

15. Một trong những biện pháp về tài chính nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946 là

Kêu gọi tình.....phát động Tuần.....

Xây dựng quỹ.....phát hành tiền.....

16. Việc giải quyết thành công nạn đói, nạn dốt và khó khăn về tài chính sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam có ý nghĩa gì?

- A. Đánh dấu hoàn thành nhiệm vụ đánh đổ chế độ phong kiến.
- B. Tạo cơ sở để các nước xã hội chủ nghĩa công nhận Việt Nam.
- C. Tạo cơ sở thực lực để ký Hiệp định Sơ bộ với Pháp.
- D. Góp phần tạo ra sức mạnh để bảo vệ chế độ mới.

17. Từ sau ngày 2-9-1945 đến trước ngày 6-3-1946, Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương

18. Nội dung nào dưới đây thể hiện quan hệ giữa Việt Nam với Pháp từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 6/3/1946?

- A. Hòa hoãn, tránh xung đột.
- B. Thương lượng để chấm dứt xung đột.
- C. Đối đầu trực tiếp về quân sự.
- D. Vừa đánh vừa đàm phán.

19. Từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 6/3/1946, đối với quân Trung hoa Dân quốc, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thực hiện chủ trương nào?

- A. Hòa hoãn tránh xung đột.
- B. Ký hiệp ước hòa bình.
- C. Vừa đánh vừa đàm phán.
- D. Kiên quyết kháng chiến.

20. Thực dân Pháp ký với Chính phủ Trung Hoa Dân quốc Hiệp ước Hoa - Pháp (tháng 2 - 1946) để thực hiện âm mưu gì?

21. Trong bối cảnh Hiệp ước Hoa - Pháp được ký kết (tháng 2 - 1946), Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thực hiện chủ trương gì?

22. Từ ngày 6/3/1946 đến trước ngày 19/12/1946, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa thực hiện đối sách gì với Pháp?

- A. Đối đầu trực tiếp về quân sự.
- B. Không nhân nhượng về kinh tế.
- C. Từ chối tham gia Liên hiệp Pháp.
- D. Hòa hoãn, nhân nhượng.

23. Ngày 6-3-1946, đại diện Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí bản Hiệp định Sơ bộ với đại diện chính phủ nước nào?

24. Ngày 6-3-1946, đại diện Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí với đại diện Chính phủ Pháp văn bản ngoại giao nào?

25. Theo hiệp định Sơ bộ (6-3-1946), quân đội nước nào được ra miền Bắc Việt Nam thay quân Trung Hoa dân quốc làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật?

26. Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia

27. Hiệp định Sơ bộ Việt-Pháp ngày 6-3-1946 **không** có nội dung nào sau đây?

- A. Việt Nam và Pháp thực hiện việc tập kết, chuyển quân, chuyển giao khu vực.
- B. Chính phủ Pháp công nhận Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia tự do.
- C. Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đồng ý cho Pháp đưa 15.000 quân ra Bắc.
- D. Hai bên ngừng mọi xung đột ở phía Nam và giữ nguyên quân đội tại vị trí cũ.

28. Tạm ước Việt – Pháp (14-9-1946) có nội dung là

29. Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ký với Chính phủ Pháp bản Hiệp định Sơ bộ (6 - 3 - 1946) và Tạm ước Việt – Pháp (14-9-1946) nhằm

30. Từ ngày 6 - 3 - 1946 đến trước ngày 19 - 12 - 1946, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa nhân nhượng cho thực dân Pháp một số quyền lợi với nguyên tắc cao nhất là

- A. Đảng Cộng sản được hoạt động công khai.
- B. đảm bảo an ninh quốc gia.
- C. đảm bảo sự phát triển lực lượng chính trị.
- D. giữ vững chủ quyền dân tộc.

Phát động kháng chiến toàn quốc và chiến đấu đô thị p.Bắc vĩ tuyến 16

31. Đảng Cộng sản Đông Dương và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa quyết định phát động toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp (19/12/1946) ngay sau khi

32. Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh quyết định phát động cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược (19/12/1946) là do

33. Nội dung tóm tắt đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) của Đảng cộng sản Đông Dương là

.....

.....

34. Ba văn kiện ra đời đầu cuộc kháng chiến thể hiện nội dung chính đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) của Đảng là

.....

.....

35. “Hỡi đồng bào toàn quốc. Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa!” là nội dung mở đầu của

- A. Tuyên ngôn Độc lập của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (1945).
- B. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến (1946).
- C. Báo cáo Bàn về cách mạng Việt Nam (1951).
- D. Báo cáo chính trị tại Đại hội lần thứ II của Đảng (1951).

36. Một trong những nội dung của đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp do Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra (12-1946) là

- | | |
|-------------------------------------|-----------------------------------|
| A. kháng chiến toàn dân. | B. khởi nghĩa toàn dân. |
| C. củng cố nền quốc phòng toàn dân. | D. xây dựng nền an ninh nhân dân. |

37. Sự chủ động của Đảng và Chính phủ Việt Nam trong những năm 1946-1947 của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp biểu hiện ở hoạt động nào?

Lựa chọn.....Chuẩn bị.....

Chuẩn bị.....Phát động.....

38. Cuộc chiến đấu của quân dân Việt Nam tại các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 từ cuối năm 1946 đến đầu năm 1947 có nhiệm vụ trọng tâm là

.....

39. Cuộc chiến đấu của quân dân Hà Nội (từ ngày 19-12-1946 đến ngày 17-2-1947) đã

- A. Đẩy quân Pháp rơi vào tình thế phòng ngự bị động.
- B. Tiêu diệt được một bộ phận sinh lực của quân Pháp,
- C. Giải phóng được một địa bàn chiến lược quan trọng.
- D. Buộc thực dân Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài.

Chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947

40. Khi thực dân Pháp mở cuộc tiến công lên Việt Bắc năm 1947, Trung ương Đảng ra chỉ thị nào?

.....

41. Những trận đánh tiêu biểu trong Chiến dịch Việt Bắc thu-đông năm 1947 là

.....

42. Chiến thắng Việt Bắc thu-đông năm 1947 của quân dân Việt Nam đã

làm phá sản

buộc thực dân Pháp phải chuyển

cho thấy

bảo vệ

mở ra

Chiến dịch Biên giới thu - đông 1950

43. Nội dung nào là điều kiện thuận lợi của Việt Nam khi mở chiến dịch Biên giới thu-đông 1950?

Các nước

44. Việc Mỹ đồng ý với Pháp thực hiện kế hoạch Rove (5-1949) là mốc mở đầu cho

quá trình Mỹ

Kế hoạch Rove của Pháp gồm 2 trọng điểm là.....,

nhằm mục đích là.....

45. Mục đích của Việt Nam khi mở chiến dịch Biên giới thu-đông năm 1950 là

.....

.....

.....

46. Nội dung nào sau đây **không** phải là mục đích của Việt Nam khi mở chiến dịch Biên giới thu-đông năm 1950?

A. Làm phá sản chiến lược đánh nhanh thắng nhanh của Pháp.

B. Khai thông đường sang Trung Quốc và các nước trên thế giới

C. Tiêu diệt một bộ phận sinh lực quân Pháp.

D. Mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc.

47. Đông Khê được chọn là nơi mở đầu chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 của quân dân Việt Nam, vì đó là vị trí

- A. quan trọng nhất và tập trung cao nhất binh lực của Pháp.
- B. án ngữ Hành lang Đông - Tây của thực dân Pháp.
- C. ít quan trọng nên quân Pháp không chú ý phòng thủ.
- D. có thể đột phá, chia cắt tuyến phòng thủ của quân Pháp.

48. Chiến thắng Biên giới thu-đông năm 1950 của quân dân Việt Nam đã làm phá sản

chọc thủng

phá thế

củng cố và mở rộng

giành được thế

49. Chiến dịch phản công đầu tiên của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và can thiệp Mĩ (1946 - 1954) là

- A. Thượng Lào năm 1954.
- B. Điện Biên Phủ năm 1954.
- C. Việt Bắc thu - đông năm 1947.
- D. Biên giới thu - đông năm 1950.

50. Chiến dịch nào dưới đây là chiến dịch chủ động tiến công lớn đầu tiên của bộ đội chủ lực Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954)?

- A. Thượng Lào năm 1954.
- B. Điện Biên Phủ năm 1954.
- C. Việt Bắc thu - đông năm 1947.
- D. Biên giới thu - đông năm 1950.

Hậu phương trong kháng chiến chống Pháp 1951-1953

51. Tháng 12/1950, Mĩ kí với Chính phủ Pháp văn bản nào dưới đây?

- A. Hiệp ước tương trợ lẫn nhau.
- B. Hiệp định phòng thủ chung Đông Dương.
- C. Hiệp ước hợp tác kinh tế Việt – Mĩ.
- D. Hiệp ước kinh tế Việt – Mĩ.

Mục đích của viện bản này là.....

.....

52. Tháng 9/1951, Mĩ kí với Chính phủ Bảo Đại văn bản nào dưới đây?

- A. Hiệp ước tương trợ lẫn nhau.
- B. Hiệp định phòng thủ chung Đông Dương.
- C. Hiệp ước hợp tác kinh tế Việt – Mĩ.
- D. Hiệp ước kinh tế Việt – Mĩ.

Mục đích của viện bản này là.....

.....

53. Cuối năm 1950 Pháp đề ra kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi gồm 4 trọng điểm là.....

.....,

....., nhằm mục đích.....

54. Kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhì (tháng 12 - 1950) của thực dân Pháp ở Đông Dương **không** có nội dung nào dưới đây?

- A. Tăng cường phòng ngự trên Hành lang Đông - Tây.
B. Tiến hành chiến tranh tổng lực, bình định vùng tạm chiếm.
C. Xây dựng lực lượng cơ động chiến lược mạnh.
D. Kết hợp chiến tranh tâm lý với chiến tranh kinh tế.

55. Một trong những nội dung của Đại hội đại biểu lần thứ II Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 2-1951) là

thông qua báo cáo

quyết định đưa Đảng

đề ra nhiệm vụ phát triển

hoàn chỉnh chủ trương giải quyết

56. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (tháng 2 - 1951) quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai ở Việt Nam với tên gọi

.....

57. Tại Đại hội đại biểu lần thứ II (tháng 2 - 1951), Đảng Cộng sản Đông Dương quyết định thành lập ở mỗi nước Đông Dương một

- A. Đảng Mác - Lênin. B. Chính phủ liên hiệp. C. mặt trận thống nhất. D. lực lượng vũ trang.

58. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 2 - 1951) có ý nghĩa là

- A. Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- B. Đại hội kháng chiến thắng lợi.
- C. Đại hội kháng chiến toàn dân.
- D. Đại hội xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

59. Về chính trị, những năm 1951-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện

Đai hôì ãai biêu

Đại hội thống nhất

Hội nghị đại biểu

Đại hội chiến sĩ

60. Về kinh tế, để góp phần xây dựng hậu phương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, năm 1952, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa

mở cuộc vận động

61. Để bồi dưỡng sức dân, đầu năm 1953 Đảng và Chính phủ nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa đã quyết định

phát động quần chúng

62. Từ tháng 4 - 1953 đến tháng 7 - 1954, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thực hiện

giảm tô và cải cách ruộng đất ở một số nơi trong vùng tự do.

Tiến công chiến lược đông- xuân 1953- 1954

63. Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh

Thực dân Pháp bị

Vùng chiếm đóng của Pháp bị

Quân Pháp lâm vào thế

Quân Pháp bị

64. Năm 1953, thực dân Pháp đề ra kế hoạch Nava với 2 bước là.....

.....
nhằm mục đích.....

65. Trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương, từ năm 1950 đến tháng 7/1954 chính phủ Pháp đã nhận viện trợ của nước nào?

A. Anh.

B. Nhật.

C. Mỹ.

D. Đức.

66. Trong những năm 1953 - 1954, để can thiệp sâu vào chiến tranh Đông Dương, Mỹ đã

A. ký với Pháp Hiệp định phòng thủ chung Đông Dương.

B. viện trợ cho Pháp triển khai kế hoạch quân sự Rove.

C. công nhận Chính phủ Bảo Đại do Pháp dựng nên.

D. tăng cường viện trợ cho Pháp thực hiện kế hoạch Nava

67. Một trong những mục tiêu của quân dân Việt Nam khi mở cuộc Tiến công chiến lược Đông-Xuân 1953-1954 là

tiêu diệt

làm thất bại kế hoạch

buộc quân Pháp phải bị động

làm thất bại kế hoạch

68. Phương hướng chiến lược của quân đội và nhân dân Việt Nam trong Đông - Xuân 1953-1954 là tiến công vào

những hướng

69. Trong đông-xuân 1953-1954, thực dân Pháp không phải tăng cường quân cơ động chiến lược cho

A. Điện Biên Phủ.

B. Hòa Bình.

C. Xê nô.

D. Plâyku.

70. Cuộc Tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 – 1954 có ý nghĩa là

.....

Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954

71. Cuối năm 1953, thực dân Pháp chọn địa bàn nào để xây dựng thành tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương?

72. “Chiến dịch này là một chiến dịch lịch sử của quân đội ta, ta đánh thắng chiến dịch này có ý nghĩa quân sự và ý nghĩa chính trị quan trọng” là nhận định của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh về chiến dịch nào trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam?

- A. Việt Bắc thu-đông năm 1947. B. Biên giới thu-đông năm 1950.
C. Trung Lào năm 1953. D. Điện Biên Phủ năm 1954.

73. Phương châm tác chiến của chiến dịch Điện Biên Phủ 1954 là

74. Từ cuối tháng 3 - 1954, bộ đội chủ lực Việt Nam tiến công vào phân khu trung tâm của tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ với mục đích chủ yếu là

- A. Buộc Pháp phải chấp nhận đàm phán. B. Giành thế chủ động trên chiến trường.
C. Phân tán cao độ lực lượng quân Pháp. D. Bao vây, chia cắt, tiêu diệt quân Pháp.

75. Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 của Việt Nam đã

làm phá sản

giáng đòn quyết định vào

làn xoay chuyển

là thắng lợi quân sự quyết định buộc Pháp

Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương

76. Theo Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương, thực dân Pháp phải

- A. rút quân từ Lào sang Việt Nam. B. thực hiện ngừng bắn ở Việt Nam.
C. chuyển quân ra phía Bắc vĩ tuyến 17. D. rút quân từ Campuchia sang Việt Nam.

77. Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương đã

- A. đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa thực dân cũ trên thế giới.
B. làm cho cả ba nước ở Đông Dương tạm thời bị chia cắt thành hai miền,
C. công nhận các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam, Lào và Campuchia.
D. mở đầu quá trình can thiệp của đế quốc Mỹ vào chiến tranh Đông Dương.

78. Sự kiện nào là mốc đánh dấu kết thúc cuộc kháng chiến của dân tộc Việt Nam chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)?

- A. Thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ.
- B. Bộ đội Việt Nam tiến vào tiếp quản Hà Nội.
- C. Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương được kí kết.
- D. Quân Pháp xuống tàu rút khỏi Hải Phòng.

Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử, hạn chế của Kháng chiến chống Pháp 1945-1954

79. Nguyên nhân thắng lợi của cuộc Kháng chiến chống Pháp 1945-1954 là

.....

.....

.....

.....

80. Ý nghĩa lịch sử của cuộc Kháng chiến chống Pháp 1945-1954 là

.....

.....

.....

.....

81. Hạn chế của cuộc Kháng chiến chống Pháp 1945-1954 là

.....

.....